Chi tiết mã HS 0804

Mã HS	0804
Mô tả hàng hóa	Quả chà là, sung, vả, dứa, bơ, ổi, xoài và măng cụt, tươi hoặc khô
Đơn vị	
Thời điểm tạo	30/10/2026 18:55:24
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://www.vietnamtariff.com/hs-code/0804/

8 dòng thuế thuộc 0804

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
0804.10.00	Quả chà là, sung, vả, dứa, bơ, ổi, xoài và măng cụt, tươi hoặc khô / - Quả chà là	kg	45%	30%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)
0804.20.00	Quả chà là, sung, vả, dứa, bơ, ổi, xoài và măng cụt, tươi hoặc khô / - Quả sung, vả	kg	45%	30%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)
0804.30.00	Quả chà là, sung, vả, dứa, bơ, ổi, xoài và măng cụt, tươi hoặc khô / - Quả dứa	kg	45%	30%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)
0804.40.00	Quả chà là, sung, vả, dứa, bơ, ổi, xoài và măng cụt, tươi hoặc khô / - Quả bơ	kg	22,5%	15%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)
0804.50.10	Quả chà là, sung, vả, dứa, bơ, ổi, xoài và măng cụt, tươi hoặc khô / - Quả ổi, xoài và măng cụt: / - - Quả ổi	kg	37,5%	25%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)
0804.50.21	Quả chà là, sung, vả, dứa, bơ, ổi, xoài và măng cụt, tươi hoặc khô / - Quả ổi, xoài và măng cụt: / - - Quả xoài: / - - - Tươi	kg	37,5%	25%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)
0804.50.22	Quả chà là, sung, vả, dứa, bơ, ổi, xoài và măng cụt, tươi hoặc khô / - Quả ổi, xoài và măng cụt: / - - Quả xoài: / - - - Khô	kg	37,5%	25%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)
0804.50.30	Quả chà là, sung, vả, dứa, bơ, ổi, xoài và măng cụt, tươi hoặc khô / - Quả ổi, xoài và măng cụt: / - - Quả măng cụt	kg	37,5%	25%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.